

Số: 309/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Bạc Liêu, ngày 26 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 405/2024/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Ngọc T**, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp Xóm Lớn, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh **Đàm Tiên Bá N**, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Trú tại: Số 27 (nay là số 220), đường Cách Mạng, Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc T với anh Đàm Tiên Bá N.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc T và anh Đàm Tiên Bá N thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Đàm Hoàng Phúc, sinh ngày 01/11/2020 cho chị

Lê Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, hiện tại cháu Phúc đang sống chung với chị T nên được giữ nguyên. Anh Đàm Tiền Bá N không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Giao cháu Đàm Khánh H, sinh ngày 30/6/2008 cho anh Đàm Tiền Bá N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, hiện tại cháu Hưng đang sống chung với anh N nên được giữ nguyên. Chị Lê Thị Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh N không yêu cầu.

Chị Lê Thị Ngọc T và anh Đàm Tiền Bá N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Ngọc T và anh Đàm Tiền Bá N thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Chị Lê Thị Ngọc T và anh Đàm Tiền Bá N thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Lê Thị Ngọc T đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0003096 ngày 02/10/2024, được đối trừ, chị Lê Thị Ngọc T được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng